

Số: 500 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 17 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương điều chỉnh bổ sung quy hoạch
phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015,
định hướng đến năm 2020**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 281/2007/QĐ-BKH ngày 26/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội và Quyết định số 281/2007/QĐ-BKH ngày 26/3/2007 của Bộ trưởng Bộ kế hoạch và đầu tư về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

Xét Tờ trình số 94/TTr-SKHĐT ngày 22/01/2010 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đề cương: Điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010- 2015 và định hướng đến năm 2020.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hưng Yên.

3. Địa điểm thực hiện: 10 huyện, thành phố tỉnh Hưng Yên.

4. Cơ quan tư vấn: Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp.

5. Nội dung của đề cương điều chỉnh quy hoạch:

5.1. Phạm vi quy hoạch: Bao gồm 10 huyện, thành phố tỉnh Hưng Yên

5.2. Mục tiêu, nhiệm vụ quy hoạch:

5.2.1. Mục tiêu: Xây dựng quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên phù hợp với định hướng chung về phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và vùng Đồng bằng Sông Hồng với tốc độ tăng trưởng, phát triển bền vững, khai thác tốt tiềm năng, đồng thời bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, sản xuất gắn chế biến tiêu thụ, trồng trọt gắn với phát triển chăn nuôi, bố trí các vùng sản xuất cây, con theo lợi thế và tiềm năng thế mạnh của từng vùng sinh thái góp phần từng bước thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn và phát triển bền vững trên cơ sở phát huy các lợi thế của tỉnh, kết hợp cả những dự án mang tính cấp bách với chương trình có ý nghĩa chiến lược.

5.2.2. Nhiệm vụ:

- Điều tra, đánh giá thực trạng phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2000-2009:

+ Đánh giá vai trò, vị trí, nhiệm vụ của nông nghiệp đối với kinh tế xã hội của tỉnh;

+ Tình hình quản lý, cơ cấu và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp; thực trạng tích tụ đất nông nghiệp, những thách thức trong việc sử dụng đất nông nghiệp hiện tại. Xu hướng và giải pháp thúc đẩy việc tích tụ đất nông nghiệp;

+ Điều tra, đánh giá tình hình phát triển nông thôn, tình hình phát triển công nghiệp chế biến; tình hình phát triển ngành nghề nông thôn, dịch vụ nông nghiệp và tình hình tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp, nông thôn;

+ Đánh giá hệ thống cơ sở hạ tầng; tình hình đầu tư, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất; cơ chế chính sách và sự tác động của cơ chế chính sách đến sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn trong thời gian qua.

- Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020:

+ Quan điểm phát triển giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020;

+ Quy hoạch phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ trong nông nghiệp, nông thôn; chăn nuôi; trồng trọt;

+ Chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nông thôn quy hoạch lại dân cư;

+ Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các sản phẩm dịch vụ nông nghiệp, nông thôn về tích tụ ruộng đất trong nông nghiệp; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất;

+ Đề xuất xây dựng những dự án, chương trình nhằm thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn của tỉnh theo hướng sản xuất hàng hoá, công nghiệp nông nghiệp hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

5.3. Một số giải pháp thực hiện:

- Sử dụng giống có phẩm cấp cao;
- Giải pháp về thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiêu thụ công nghiệp và các sản phẩm dịch vụ nông thôn;
- Giải pháp về chính sách; xử lý về ô nhiễm môi trường ở nông thôn; tổ chức sản xuất; ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; phát triển nguồn nhân lực;
- Giải pháp về vốn đầu tư và huy động nguồn vốn.
- Giải pháp về tổ chức thực hiện.

5.4. Sản phẩm của quy hoạch:

- Báo cáo tổng hợp bổ sung Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020: 10 quyển (đĩa CD báo cáo tổng hợp và các loại bản đồ)..
 - Báo cáo tóm tắt: 10 quyển.
 - Số hoá bản đồ hiện trạng và quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020 tỷ lệ 1/50.000: 1 bộ.

5.5. Kết luận và kiến nghị:

**6. Kinh phí lập quy hoạch (tạm tính) 441 triệu đồng
(Bốn trăm bốn mươi một triệu đồng)**

6.1. Điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển nông nghiệp của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020: 228 triệu đồng
(Hai trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn)

Trong đó:

- | | |
|--|-----------------|
| + Chuẩn bị đề cương: | 6,2 triệu đồng |
| + Xây dựng báo cáo dự án điều chỉnh quy hoạch: | 172 triệu đồng |
| + Quản lý và điều hành | 29 triệu đồng |
| + Thuế VAT (10%) | 20,8 triệu đồng |

6.2. Quy hoạch phát triển nông thôn của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020: 213 triệu đồng
(Hai trăm mươi ba triệu đồng chẵn)

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|----------------|
| + Điều tra khảo sát: | 75 triệu đồng. |
| + Đánh giá thực trạng nông thôn: | 32 triệu đồng |
| + Quy hoạch phát triển nông thôn: | 29 triệu đồng |
| + Giải pháp thực hiện: | 58 triệu đồng |
| + Thuế VAT (10%): | 19 triệu đồng. |

7. **Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước.

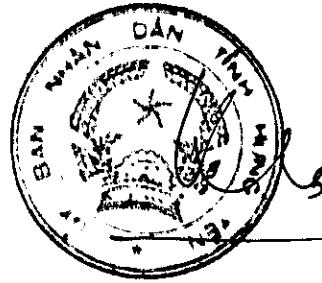
8. **Thời gian thực hiện:** Năm 2010.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Ông Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Noi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch
Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng
- Lưu: Văn thư, TNMT.

Nguyễn Thanh Quán